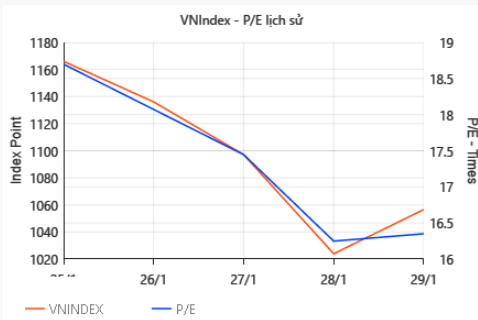
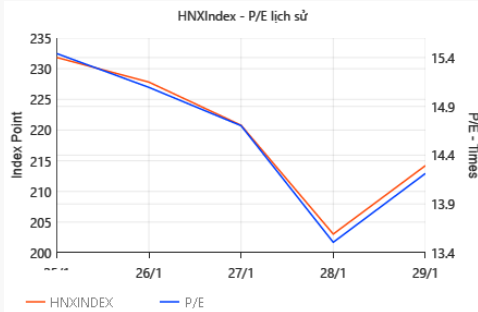


VN-INDEX



Điểm số	1056.61
Tuần qua (WoW)	-9.44%
Từ đầu năm (YTD)	-4.28%
Khối lượng khớp lệnh trung bình 1 phiên	-5.57%
Giá trị khớp lệnh trung bình 1 phiên	-2.73%
P/E	16.35
P/B	2.22

HNX -INDEX



Điểm số	214.12
Tuần qua (WoW)	-10.83%
Từ đầu năm (YTD)	5.42%
Khối lượng khớp lệnh trung bình 1 phiên	-13.32%
Giá trị khớp lệnh trung bình 1 phiên	-19.22%
P/E	14.21
P/B	1.46

NHIỀU CỔ PHIẾU VỀ VÙNG ĐỊNH GIÁ HẤP DẪN

CVPT: Võ Thế Vinh

Thông tin đợt bùng phát dịch mới nhất tại Hải Dương và Quảng Ninh đã đến vào đúng lúc tâm lý thị trường tương đối yếu và chỉ mới hồi phục lại sau phiên giảm điểm lịch sử của tuần trước. Một mức giảm kỷ lục mới được xác nhận khi VN-Index giảm tới 6.7% trong ngày 28/1 đi cùng với sự biến mất của lực mua bắt đáy tại 1 số thời điểm toàn bộ VN30 đều giảm sàn. Đợt bùng phát dịch là một cú sốc ngắn hạn với thị trường nhưng với kinh nghiệm tại các đợt bùng phát dịch trước đây, nhà đầu tư cần bình tĩnh tránh rơi vào trạng thái hoảng loạn.

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ IVS

Danh mục Giao dịch: Với sự thận trọng nhất định, chúng tôi đã khuyến nghị chốt lời sớm với LDG khi thấy động lực tăng có dấu hiệu suy yếu. Vị thế của 2 mã mới được thêm vào là VSH và LAF đang chịu nhiều áp lực từ những cú rơi điểm của thị trường. Mặc dù cả 2 mã phải cắt lỗ đều hồi phục lại khá nhanh trong phiên cuối tuần, việc tuân thủ kỷ luật luôn cần được đặt lên cao. **Danh mục Nắm giữ:** Đối với danh mục nắm giữ dài hạn, chúng tôi sẽ cập nhật lại giá mục tiêu sau khi đánh giá kết quả quý IV cũng như khả năng của dịch bệnh, mặc dù vậy chúng tôi vẫn duy trì mức định giá cũ dành cho SBT, cổ phiếu rơi điểm mạnh trong tuần vừa qua và tạo upside hấp dẫn.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

CVPT: Đỗ Trung Nguyên

Thị trường đã có tuần giảm rất mạnh tuy nhiên cũng đã xuất hiện những dấu hiệu hồi phục cần thiết vào ngày cuối tuần. Dù vậy thì việc cơ cấu danh mục lúc này vẫn sẽ là cần thiết, nương theo những nhịp hồi phục để đóng các vị thế yếu và chuyển sang những cơ hội tốt hơn với nền tích lũy mạnh ở gần và điểm mua tốt và câu chuyện hỗ trợ. Các vị thế trung dài hạn cũng nên được theo dõi sát và nếu kì vọng không còn dài cũng có thể cân nhắc để đóng.

Nội dung	Tr.	Nội dung	Tr.
Danh mục Khuyến nghị	2	News focus	6
Nhận định chiến lược	3	Factset	6
PTKT VN-Index	5	Lịch đầu tư tuần tới	14

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ IVS
Danh mục Giao dịch (Trading portfolio)
Thời hạn: 3-6 tháng

Trong tuần vừa qua, **LDG** được khuyến nghị chốt lời sớm và rút khỏi danh mục Giao dịch sau khi kết thúc ngày 25/01/2021, tỷ suất lợi nhuận đạt được là 23.1%. **CMX** và **MFS** đã chạm cắt lỗ và cũng được rút khỏi danh mục Giao dịch. Ở chiều ngược lại, hai mã **VSH** và **LAF** đã được thêm mới vào danh mục Giao dịch.

Chú ý: Danh mục Giao dịch cần đảm bảo thực hiện cắt lỗ đúng mức giá để quản trị rủi ro.

Mã cổ phiếu	Vùng giá mua	Ngày ra khuyến nghị	Giá mục tiêu	Cắt lỗ	Risk: Reward Ratio	Lãi/Lỗ hiện tại
LAF	12,800 – 14,500	27/01/2021	21,500	11,800	1:2.5	-17.2%
VSH	18,000 – 19,700	25/01/2021	30,000	16,900	1:3.5	-11.2%
MSR	19,000 – 21,000	21/12/2020	31,000	17,800	1:3	-10.0%
SFI	30,700 – 32,500	09/12/2020	48,000	29,200	1:5	5.2%
SAC*	8,800 – 9,500	01/12/2020	14,700	8,300	1:4	23.2%
SGP	10,500 – 11,000	01/12/2020	18,500	9,500	1:5	24.6%
PGV	15,000 – 16,000	23/11/2020	25,500	13,700	1:4	6.3%
CKG*	10,700 – 11,200	19/11/2020	14,300	10,300	1:3.5	63.9%
POS*	11,500 – 12,600	18/11/2020	19,000	9,950	1:2.5	17.5%
LSS	7,100 – 7,500	17/11/2020	12,000	6,400	1:4	33.3%
PXS	6,000 – 6,400	17/11/2020	11,000	5,300	1:4	1.6%
HAG	4,500 – 4,700	13/11/2020	8,000	4,250	1:7	2.8%
SMC*	11,200 – 12,000	30/10/2020	16,000	11,000	1:4	68.8%
DRI	5,000 – 5,500	20/10/2020	10,500	4,200	1:4	30.9%

Danh mục Năm giữ (Holding portfolio)
Thời hạn: 6-18 tháng

Mã cổ phiếu	Giá khi khuyến nghị	Ngày ra khuyến nghị	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Upside ban đầu	Upside còn lại	Mức vượt giá mục tiêu	Tổng mức biến động
ACB*	22,500	28/09/2020	Năm giữ	27,400	21.8%	2.2%	-	19.1%
VPB*	22,800	28/09/2020	Giảm tỷ trọng	27,400	15.4%	-	9.5%	26.3%
MBB*	17,087	28/09/2020	Giảm tỷ trọng	20,000	17.0%	-	17.3%	37.2%
MWG*	73,470	31/07/2020	Năm giữ	123,000	67.4%	-	7.9%	80.6%
PNJ*	51,000	31/07/2020	Năm giữ	74,200	45.5%	-	12.0%	62.9%
DHC*	45,300	30/10/2020	Giảm tỷ trọng	50,700	11.9%	12.5%	24.0%	39.5%
VHM*	76,600	16/11/2020	Năm giữ	88,315	15.3%	-	5.9%	22.1%
SBT*	18,500	02/11/2020	Năm giữ	22,200	20.0%	23.3%	-	-2.7%

(*): các cổ phiếu đã từng đạt giá mục tiêu

NHẬN ĐỊNH CHIẾN LƯỢC**CVPT: Võ Thế Vinh****THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC**

Thị trường đã phản ứng rất mạnh trước thông tin đợt bùng phát mới tại Hải Dương và Quảng Ninh khi đã tạo gap hơn 50 điểm trong ngày thông tin được công bố. Trạng thái bán hoảng loạn đã diễn ra sau khi thị trường chỉ mới hồi phục từ lần bán tháo 1 tuần trước đó.

Khi thị trường giảm mạnh thì cũng đánh dấu sự trở lại của nhà đầu tư tổ chức nói chung với sức hấp dẫn của vùng giá thấp sau các phiên bán tháo hoảng loạn. Khối ngoại quay lại mua ròng khá mạnh. Đi cùng với Tự doanh mặc dù cũng quay lại mua ròng vào cuối tuần nhưng lực mua yếu hơn lực bán trong tuần. MWG là cổ phiếu được cả 2 khối mua mạnh nhất.

Kỳ báo cáo kết quả kinh doanh quý IV vẫn đang diễn ra với bức tranh chung tương đối tích cực với 60% số lượng doanh nghiệp niêm yết trên 2 sàn đã công bố với mức tăng trưởng lợi nhuận khoảng 27% so với cùng kỳ. Thậm chí nhiều cổ phiếu có mức tăng trưởng đột phá và tương đối ấn tượng. Khi thị trường điều chỉnh mạnh, nhà đầu tư nên tập trung vào cơ bản của doanh nghiệp để xác định tiềm năng trong 2021 và các năm tới, nhất là khi chúng ta đã có kinh nghiệm sau nhiều đợt bùng phát trước đây.

Tháng 1 đã kết thúc khác với mọi năm khi VN-Index giảm 4.28%. Khối ngoại vẫn đang ở trạng thái bán ròng dù tuần cuối mua mạnh trên cả 2 sàn trong tuần vừa qua. Về Vĩ Mô, Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 1 tăng 22.2% YoY. Tổng mức bán lẻ hàng hóa dịch vụ tăng 6.4% YoY. Giải ngân vốn ngân sách tăng 24.5% YoY. Kim ngạch Xuất và Nhập khẩu tăng lần lượt 50.5% và 41% YoY; cán cân thương mại ước xuất siêu 1.3 tỷ USD. CPI tăng 0.06% tháng 12/2020 và giảm 0.97% YoY. Các dữ liệu cho thấy hoạt động sản xuất kinh doanh và thương mại quốc tế bắt đầu lấy lại đà hồi phục. Tuy nhiên tháng 2 nhiều khả năng sẽ giảm tốc khi đợt bùng phát dịch mới đi cùng với kỳ nghỉ Tết Nguyên đán.

THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU

Câu chuyện điều chỉnh không chỉ là của riêng Việt Nam mà còn là câu chuyện trên toàn thế giới trong tuần qua mặc dù mức điều chỉnh của các chỉ số chính của Việt Nam đều lớn nhất. Tại thị trường Mỹ, tâm điểm đang nằm tại đà tăng phi mã của 1 số cổ phiếu có cơ bản yếu với hoạt động kinh doanh suy giảm, được đẩy cao bởi sự quyết tâm của các nhóm các nhà đầu tư nhỏ lẻ trên các diễn đàn trên mạng với mục tiêu mua mạnh vào các mã đang bị các tổ chức bán khống mạnh nhất làm cho nhóm bán khống này phải cắt lỗ thoát vị thế. Việc này khiến cho mức biến động của các thị trường đều tăng rất mạnh.

VNINDEX

CVPT: Đổ Trung Nguyên



(Đồ thị tuần của VNIndex)



(Đồ thị ngày của VNIndex)

Nhận định

VNINDEX có một tuần giảm rất mạnh với mức giảm 9.4%, mức mở cửa rất gần mức cao nhất tuần trong khi mức đóng cửa dù thấp hơn và cách xa mức mở cửa nhưng cũng cao hơn đáng kể so với mức thấp nhất tuần. Phiên thứ hai đầu tuần biên độ rất hẹp nhưng cho thấy dấu hiệu thiếu vắng của lực mua giá cao, hay nói cách khác là không có lực đẩy thị trường đi lên, và áp lực bán mạnh đã hoàn toàn áp đảo trong ba ngày tiếp theo, đẩy thị trường giảm rất sâu, trong đó ngày thứ năm là phiên giảm mạnh nhất của VNINDEX từ trước tới nay. Diễn biến tiêu cực tiếp tục xuất hiện khi thị trường mở cửa ngày thứ sáu cuối tuần giảm mạnh nhưng sau đó lực mua đã áp đảo trở lại và giúp chỉ số chung hồi phục, đóng cửa tăng mạnh 3.2%.

Diễn biến hồi phục trong ngày thứ sáu chính xác là điều mà thị trường cần, cả về mặt thời gian và biên độ. Về mặt biên độ, nó xuất hiện ở nơi hội tụ của – vùng hỗ trợ đại diện cho xu hướng tăng từ tháng 04/2020 và các đỉnh trung hạn giai đoạn 2018-2019. Còn về mặt thời gian, việc thị trường xuất hiện lực mua vào ngày thứ sáu cuối tuần, cho thấy tâm lý chấp nhận rủi ro khi mà phía trước là hai ngày cuối tuần nghỉ giao dịch.

Vai trò	Vùng điểm của VNIndex
Hỗ trợ	960
	1,020
Kháng cự	1,200

TIÊU ĐIỂM- NEWS FOCUS

CVPT: Phí Công Linh

CTCP Vinhomes -VHM VN

Vinhomes (HoSE: VHM) công bố báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 với doanh thu thuần đạt 70.890 tỷ đồng, tăng 37% so với cùng kỳ năm trước. Riêng quý IV, doanh thu thuần hợp nhất đạt 21.512 tỷ đồng, tăng 54% so với cùng kỳ chủ yếu do công ty bước vào thời kỳ bàn giao lớn với các sản phẩm chủ yếu của 4 dự án Vinhomes Ocean Park, Vinhomes Grand Park, Vinhomes Smart City và Vinhomes Symphony. Tổng doanh thu thuần hợp nhất quy đổi ghi nhận trong năm 2020 bao gồm doanh thu từ các hoạt động của Vinhomes, các hợp đồng hợp tác kinh doanh (BCC) và hoạt động bán buôn được ghi nhận như một khoản thu nhập tài chính đạt 98.089 tỷ đồng, tăng 43%. Lợi nhuận hợp nhất trước thuế năm 2020 đạt 37.047 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ đạt 27.839 tỷ đồng, tăng lần lượt 25% và 28% so với năm trước. Lợi nhuận trước thuế ghi nhận trong quý IV đạt 14.847 tỷ đồng, tăng 98% so với quý III/2020 nhờ tăng trưởng bàn giao bán lẻ và bán buôn. Thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS) trong năm 2020 đạt 8.463 đồng, tăng 30%.

Công ty Cổ phần Vincom Retail -VRE VN

Công ty Cổ phần Vincom Retail (HoSE:VRE) công bố BCTC hợp nhất quý IV/2020 theo chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS). Doanh nghiệp tiếp tục ghi nhận sự phục hồi trong hoạt động kinh doanh nhờ Việt Nam kiểm soát tốt dịch Covid-19 và duy trì mức tăng trưởng dương.

Cụ thể, tổng doanh thu thuần hợp nhất của Vincom Retail trong quý IV đạt 3.253 tỷ đồng, tăng 16,8% so với cùng kỳ năm 2019 và tăng 84,8% so với quý trước. Trong đó, hoạt động cho thuê bất động sản đầu tư vẫn tiếp tục duy trì đà phục hồi từ quý III với doanh thu đạt 1.645 tỷ đồng, tăng 2,3% so với quý trước. Doanh thu từ mảng chuyển nhượng bất động sản đạt 1.547 tỷ đồng, tăng 1.347,7% so với quý trước, chủ yếu đến từ việc bàn giao 2 dự án nhà phố thương mại lớn là Mỹ Tho và Bạc Liêu. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 975 tỷ đồng, tăng 10,3% so với cùng kỳ năm trước và tăng 70,3% so với quý trước.

Tính chung cả năm 2020, Vincom Retail ghi nhận tổng doanh thu thuần hợp nhất 8.329 tỷ đồng, bằng 90% so với năm 2019. Doanh thu cho thuê bất động sản đầu tư và cung cấp các dịch vụ liên

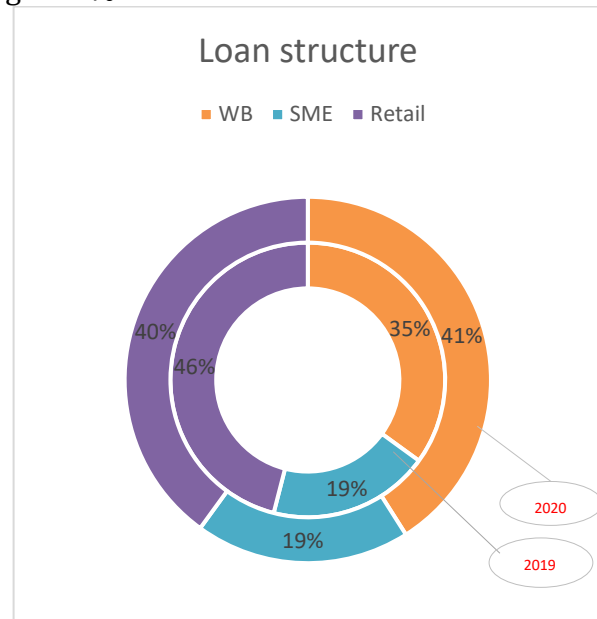
quan đạt 6.008 tỷ đồng, tương đương 85,6% so với năm trước. Trong đó, doanh thu chuyển nhượng bất động sản đạt 2.149 tỷ đồng, tăng 6% so với năm 2019. Lợi nhuận sau thuế cả năm đạt 2.382 tỷ đồng, tương đương 83,5% của năm 2019.

CVPT: Trần Thị Hồng Nhung

Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam – TCB VN

Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam công bố kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 với tổng dư nợ cho vay đạt 278 nghìn tỷ đồng, tăng trưởng 20.3% so với năm 2019.

Trong đó, động lực chính thúc đẩy tăng trưởng tín dụng của ngân hàng đến từ khối WB với tốc độ tăng trưởng 42%yoy. Tín dụng SME và bán lẻ chững lại, tăng trưởng lần lượt 15% và 6%yoy. Danh mục TPDN trong khi đó cũng mở rộng đạt 47 nghìn tỷ đồng, tăng trưởng hơn 50% so với thời điểm cuối năm 2019. Tính chung cả TPDN, ngân hàng đạt tốc độ tăng trưởng tín dụng 24%yoy.



Về chất lượng tài sản, ngân hàng ghi nhận tỷ lệ nợ xấu thấp kỷ lục 0.47% nhờ xóa nợ xấu. Tỷ lệ dư phòng bao phủ nợ xấu cũng đạt mức cao 171%.

Dư nợ tái cấu trúc theo TT01/2020 giảm xuống còn 7.9 nghìn tỷ đồng (2.8% tổng dư nợ) so với mức 8.3 nghìn tỷ đồng ghi nhận tại thời điểm đầu áp dụng TT01.

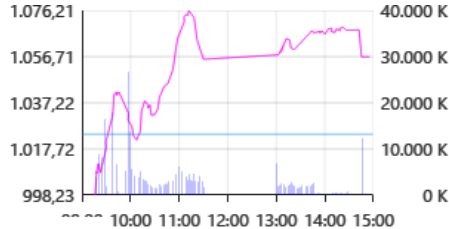
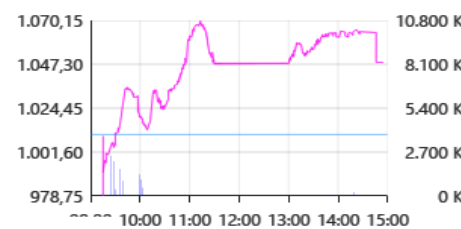
Triển vọng kinh doanh 2021

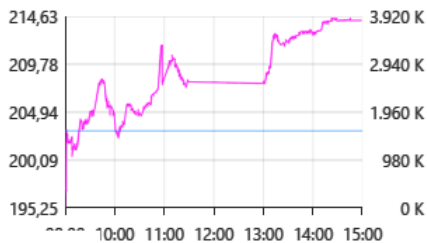
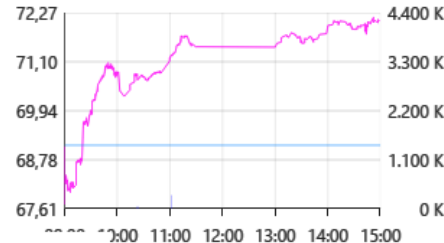
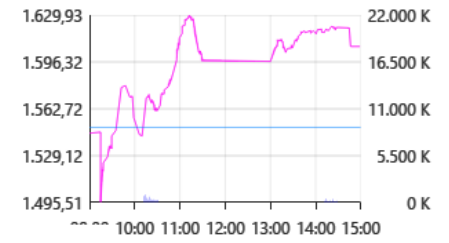
- Ngân hàng cho rằng dư nợ tín dụng tiếp tục mở rộng nhờ sự hồi phục từ thị trường bất động sản và hoạt động bán lẻ. Trong khi đó, hoạt động phát hành TPDN và kinh doanh TPDN tiếp tục nhận được sự hỗ trợ từ thông tư 153 có hiệu lực từ ngày 1/1/2021, nói rộng quy định về phát hành TPDN so với thông tư 81 trước đó.
- Thu nhập từ bảo hiểm sẽ khởi sắc khi mô hình phân phối sản phẩm bảo hiểm mới chính thức triển khai trong nửa đầu năm 2021.
- CASA tiếp tục trở thành trọng tâm giúp cải thiện thu nhập lãi thuần.

FACTSET - THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG PHIÊN ĐÓNG CỬA TUẦN TRƯỚC

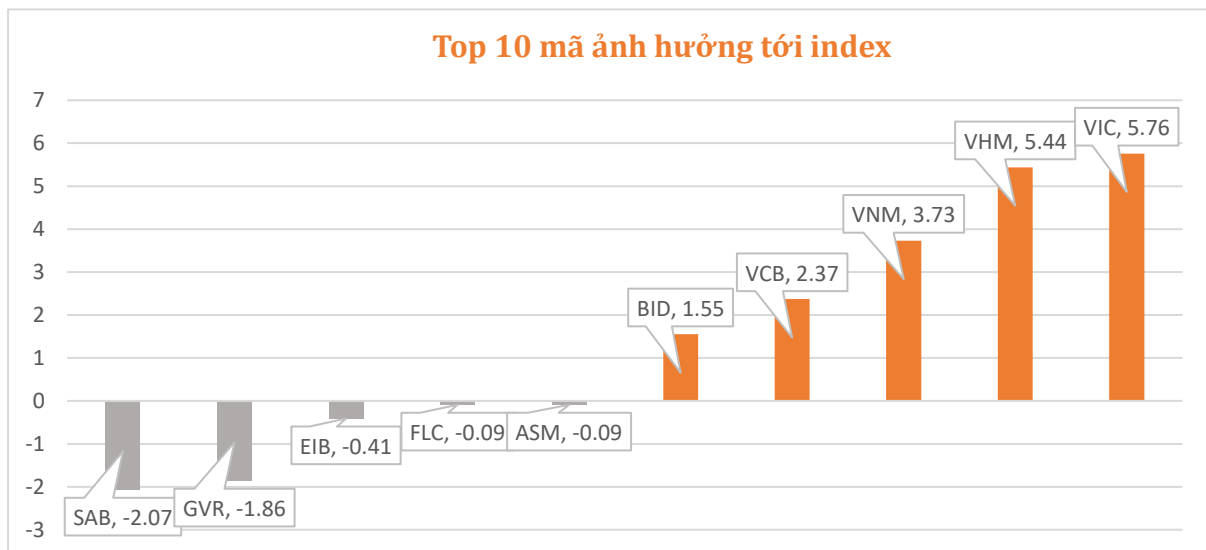
Chỉ số	Điểm số	Biến động	Điểm	Khối lượng GD (triệu CP)	Giá trị GD (tỷ đồng)	Số mã tăng	Số mã không đổi	Số mã giảm
VN - Index	1056.61	+3.19%	+32.67	797.38	17830.0	375	35	90
Vn30 - Index	1048.31	+3.72%	+37.56	256.45	9290.6	23	2	5
Vn - Mid	1279.60	+2.58%	+32.19	275.31	5048.8	56	4	10
HNX - Index	214.21	+5.50%	+11.16	203.49	2696.3	152	27	68
Upcom - Index	72.08	+4.28%	+2.96	106.57	879.5	229	55	85
VNX-ALL	1607.41	+4.02%	+62.19	875.12	18776.1	305	26	92

BIẾN ĐỘNG TRONG PHIÊN

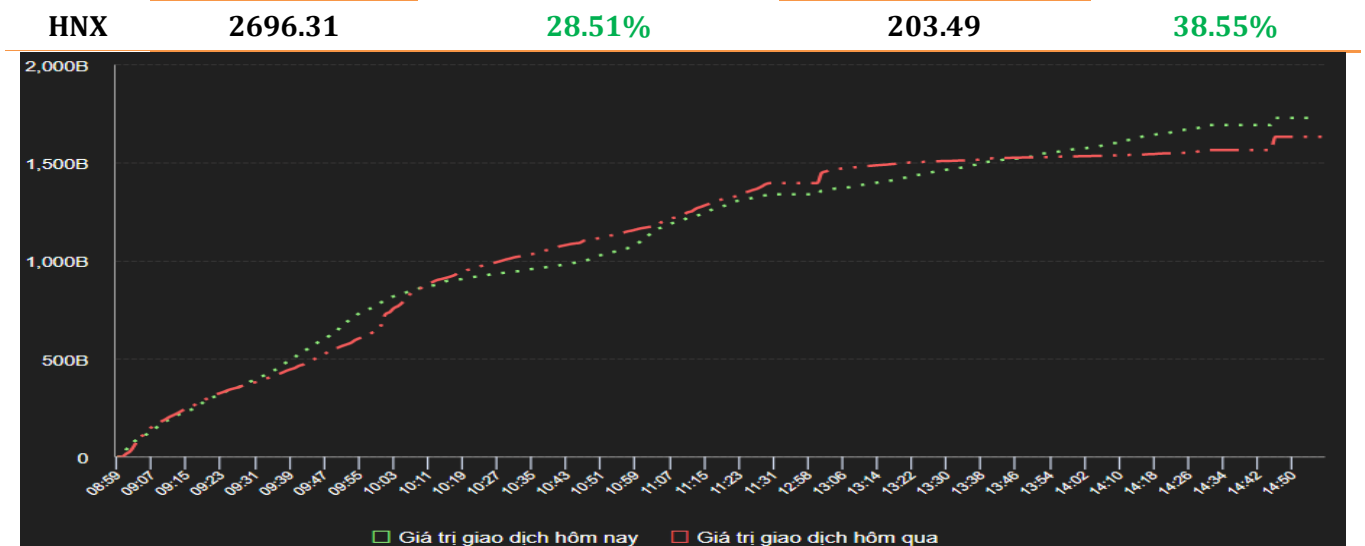
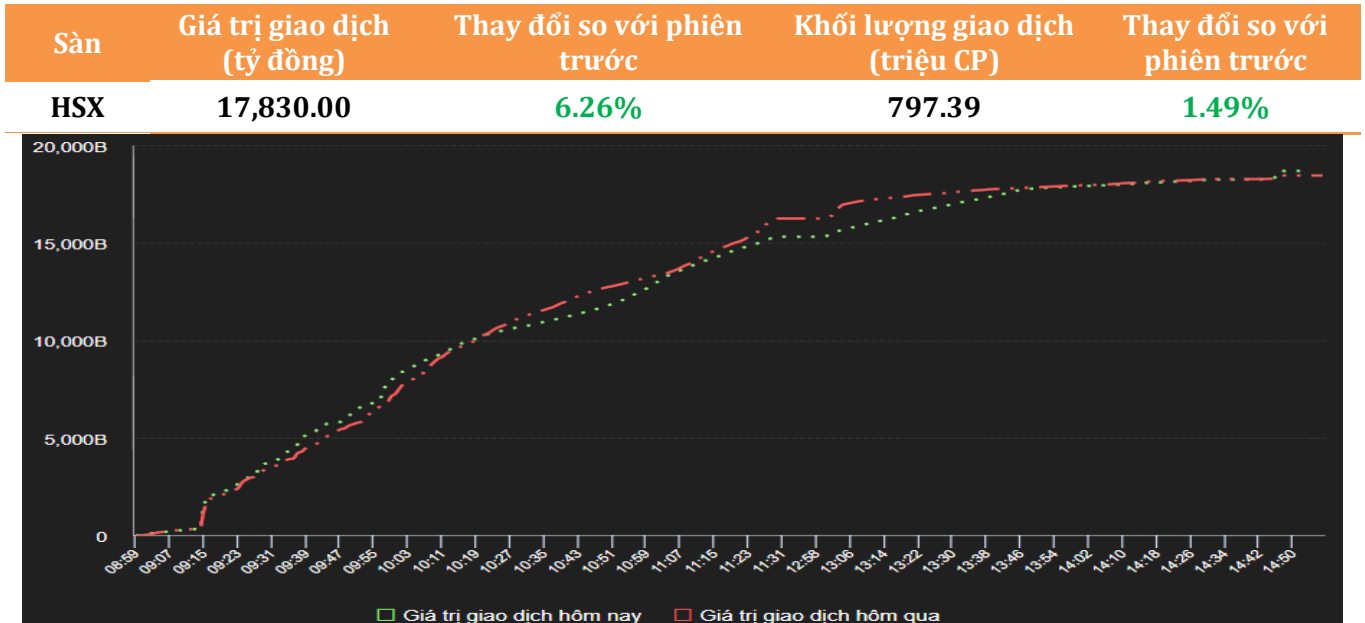
VN-INDEX

VN30

VN-MID

HNX-INDEX

UPCOM

VNX-ALL


CỔ PHIẾU TÁC ĐỘNG LÊN INDEX



THANH KHOẢN



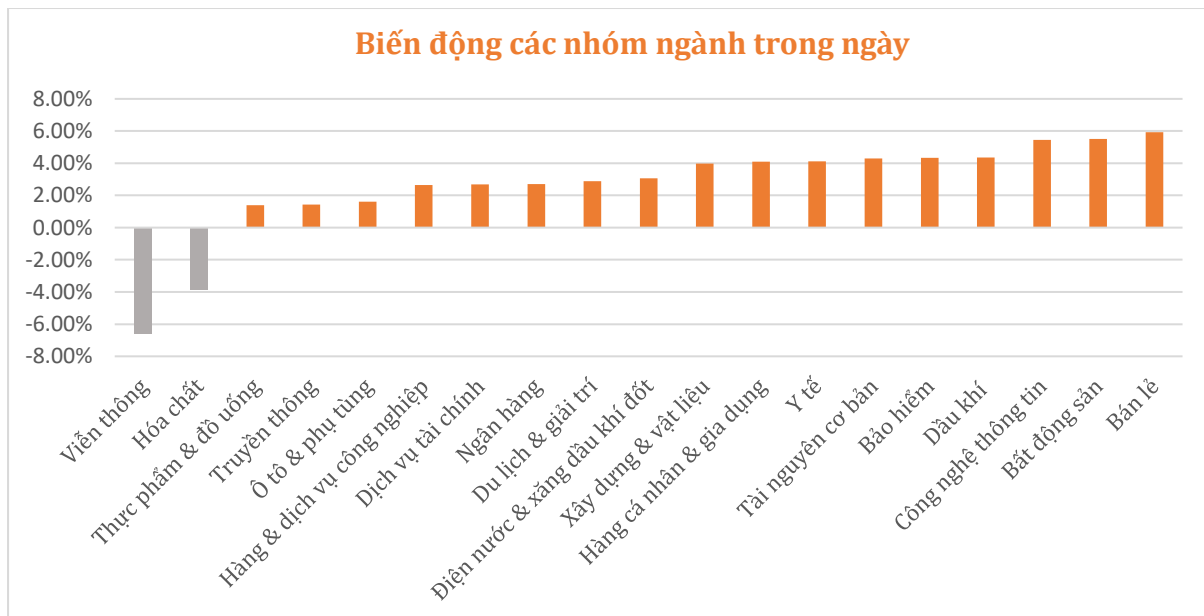
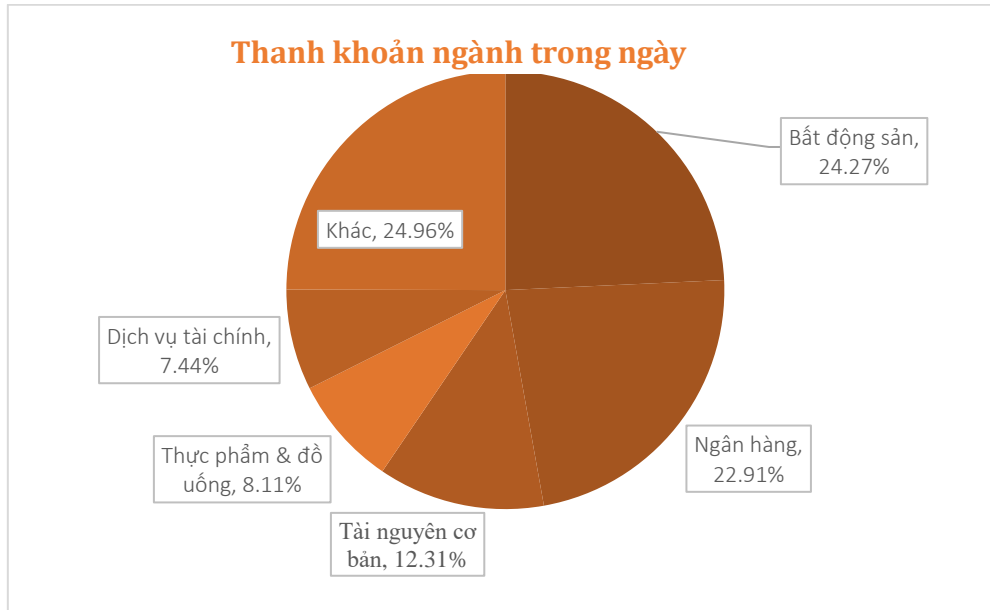
Thanh khoản theo thời gian trong ngày. Đơn vị: Tỷ Đồng

Vùng màu xanh: Giá trị giao dịch phiên hôm nay. Vùng màu vàng: Giá trị giao dịch phiên liền trước.

CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Top KLGĐ (triệu cổ phiếu)		Top GTGD (tỷ đồng)		Đột biến khối lượng (%KL/KL10 phiên)		Top tăng điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)		Top giảm điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)	
FLC	55.63	HPG	1544.6	PC1	275.1%	THD	+10%	VIG	-9.8%
HPG	40.25	TCB	869.72	EIB	270.3%	SHS	+9.8%	ART	-9.6%
SHB	32.32	KBC	825.48	GVR	245.1%	HUT	+9.5%	KLF	-8.0%
STB	31.23	STB	518.83	VRE	239.3%	TVC	+8.7%	SAB	-7.0%
TCB	27.42	VHM	484.27	KBC	228.4%	PVS	+8.5%	EIB	-7.0%

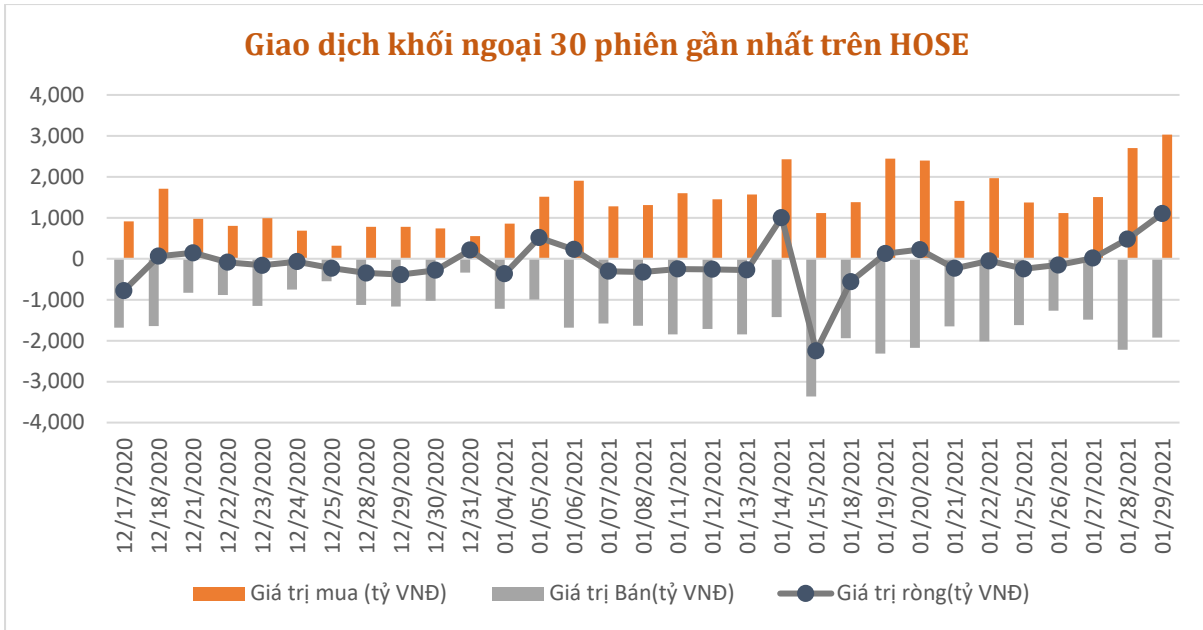
NHÓM NGÀNH



GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

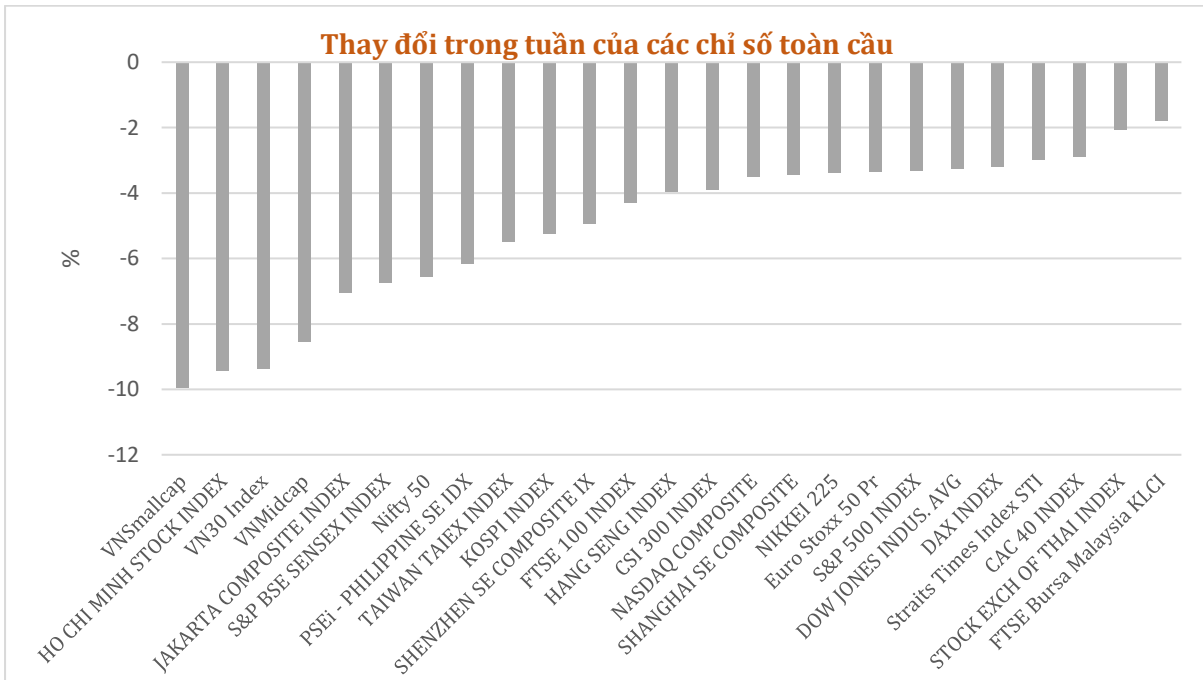
Trên HOSE mua ròng 1102.22 tỷ đồng còn trên HNX mua ròng 6.62 tỷ đồng.

Top CP mua ròng	Giá trị mua ròng (tỷ đồng)	Top CP bán ròng	Giá trị bán ròng (tỷ đồng)
MWG	802.17	HPG	370.08
VHM	134.49	MBB	40.56
CTG	46.19	MSN	34.31
STB	45.92	VIC	20.24
NVL	43.48	LPB	16.27

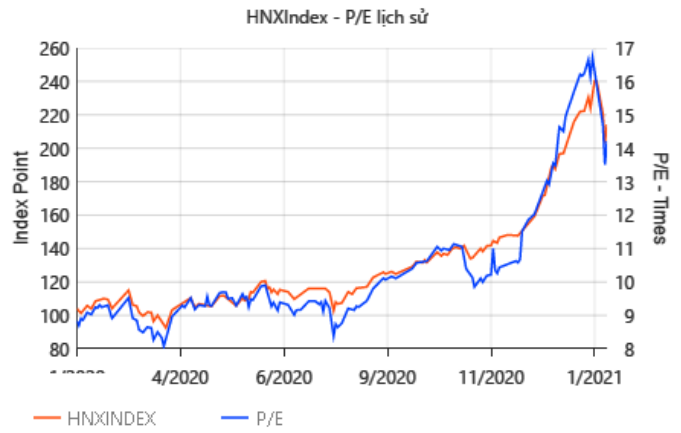
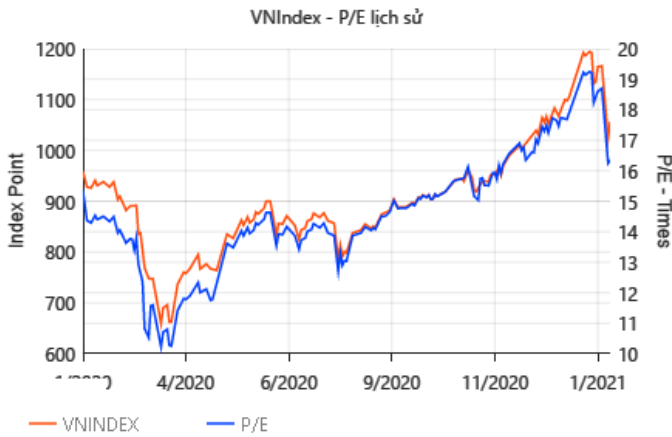


FACTSET - DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG TUẦN QUA

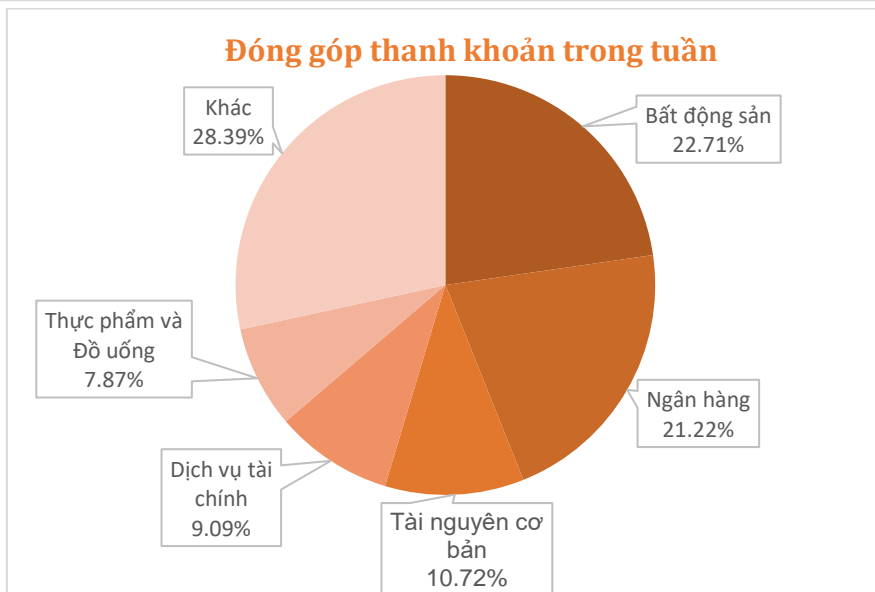
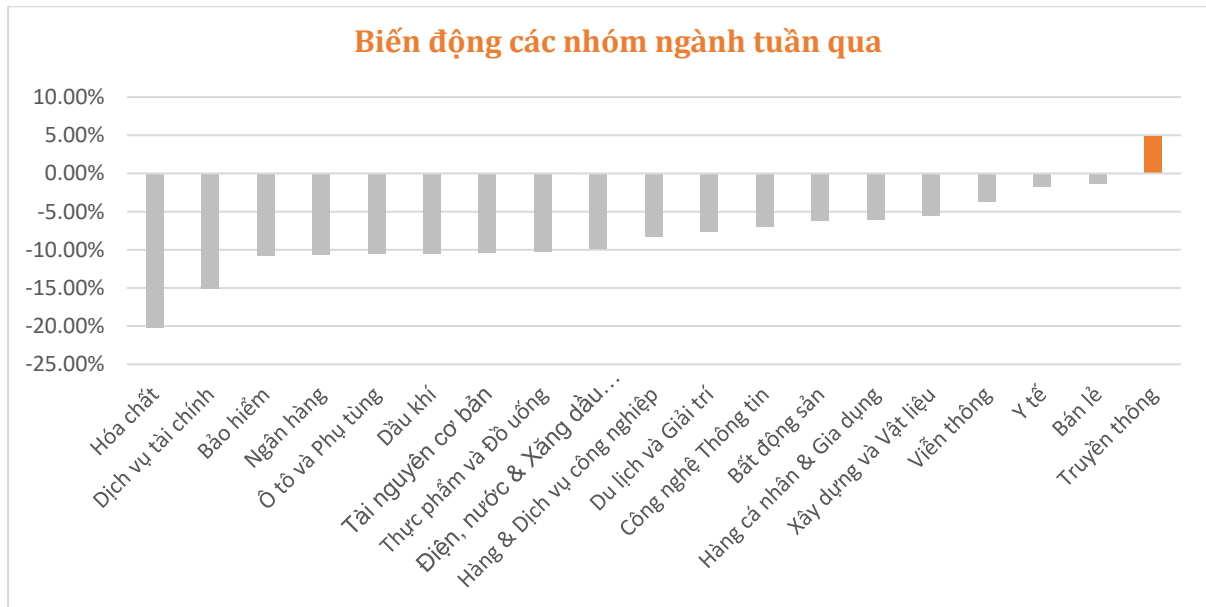
BIẾN ĐỘNG TRONG TUẦN CỦA CÁC THỊ TRƯỜNG CỔ PHIẾU CHÍNH VÀ VIỆT NAM



ĐỊNH GIÁ THỊ TRƯỜNG (P/E lịch sử 12 tháng gần nhất)

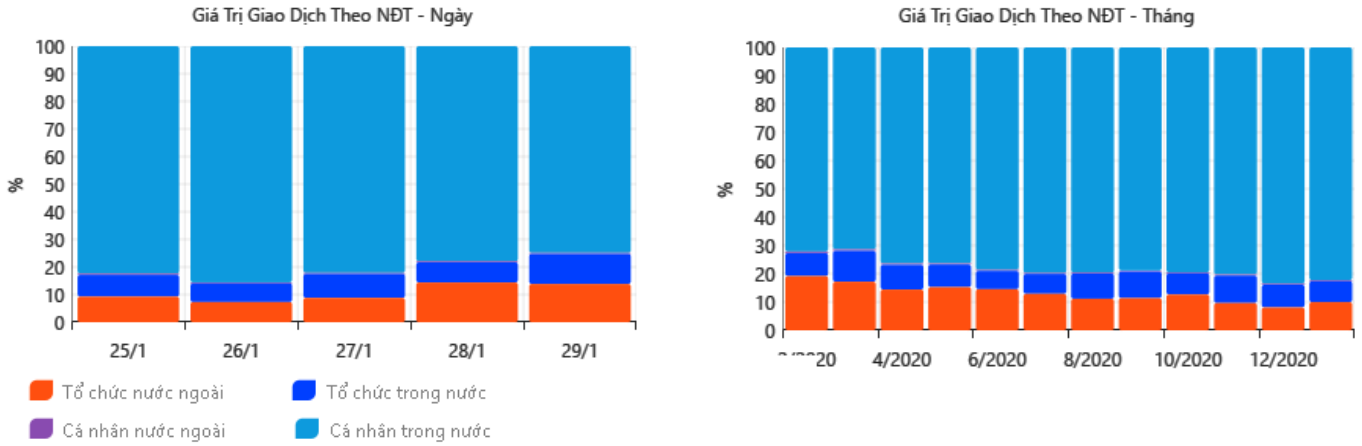


NHÓM NGÀNH TRONG TUẦN



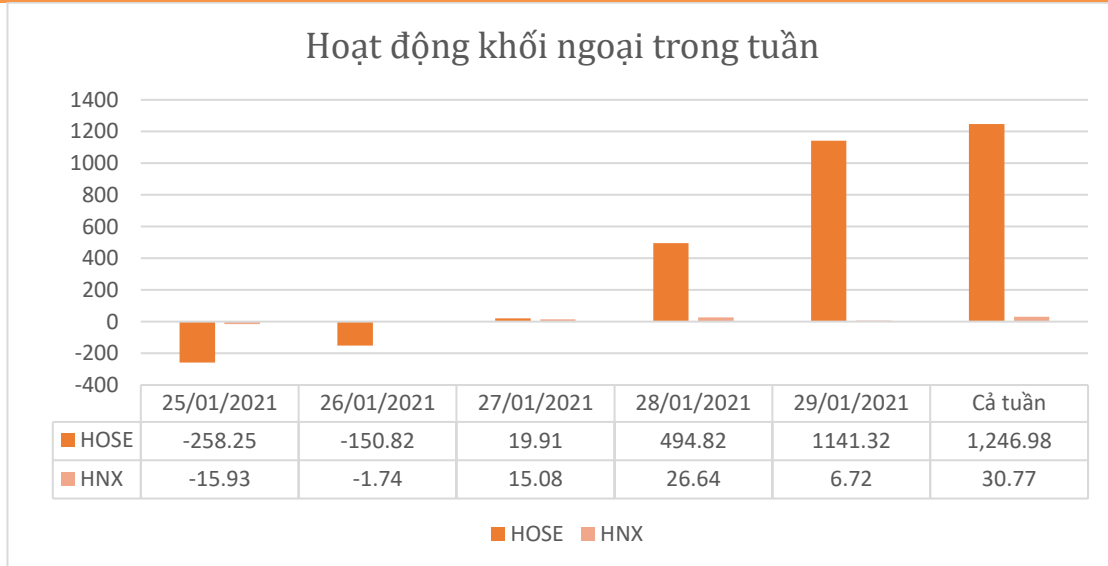
DÒNG TIỀN TRÊN THỊ TRƯỜNG

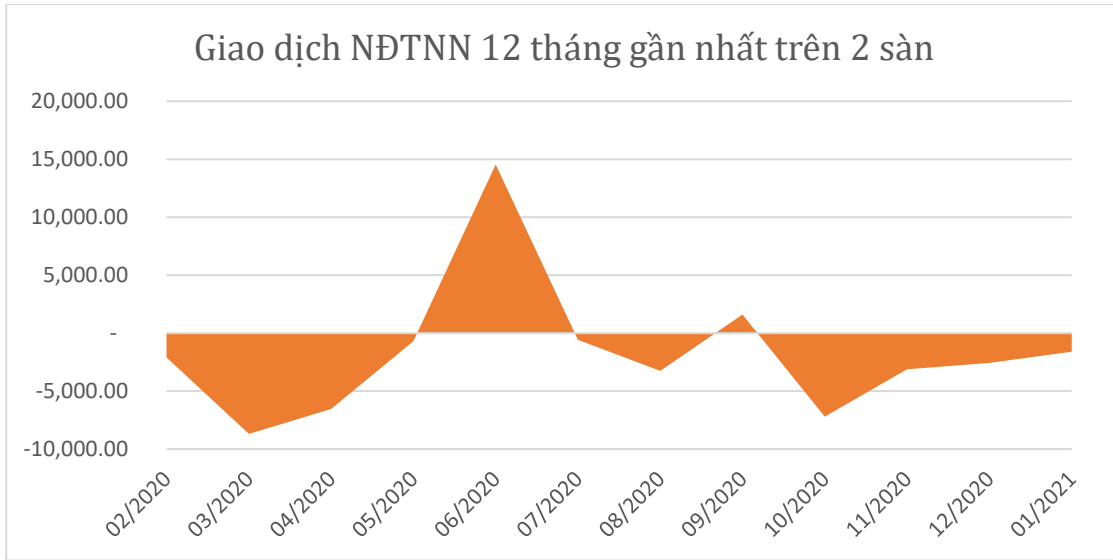
GIAO DỊCH THEO NHÀ ĐẦU TƯ



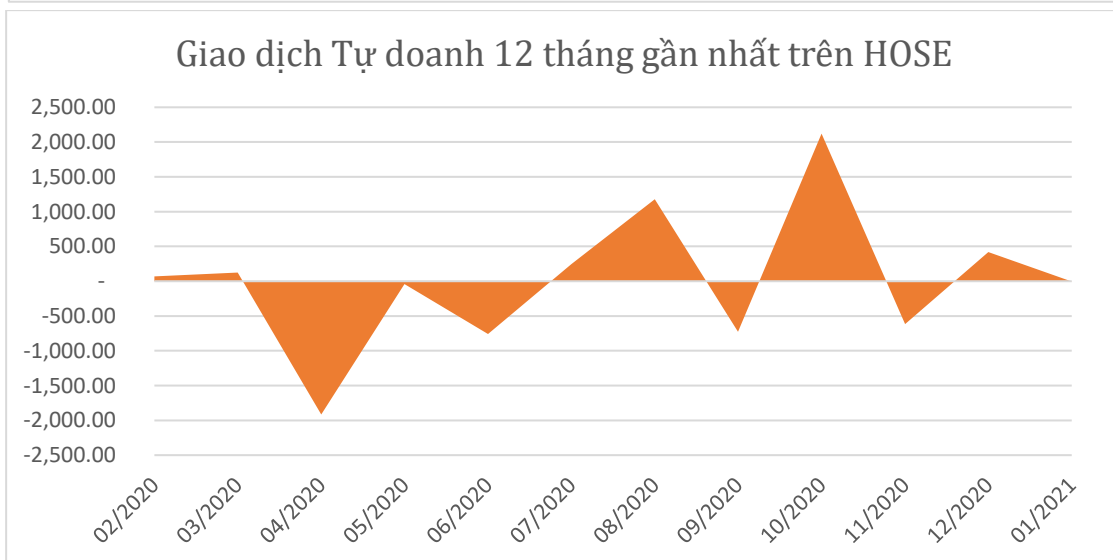
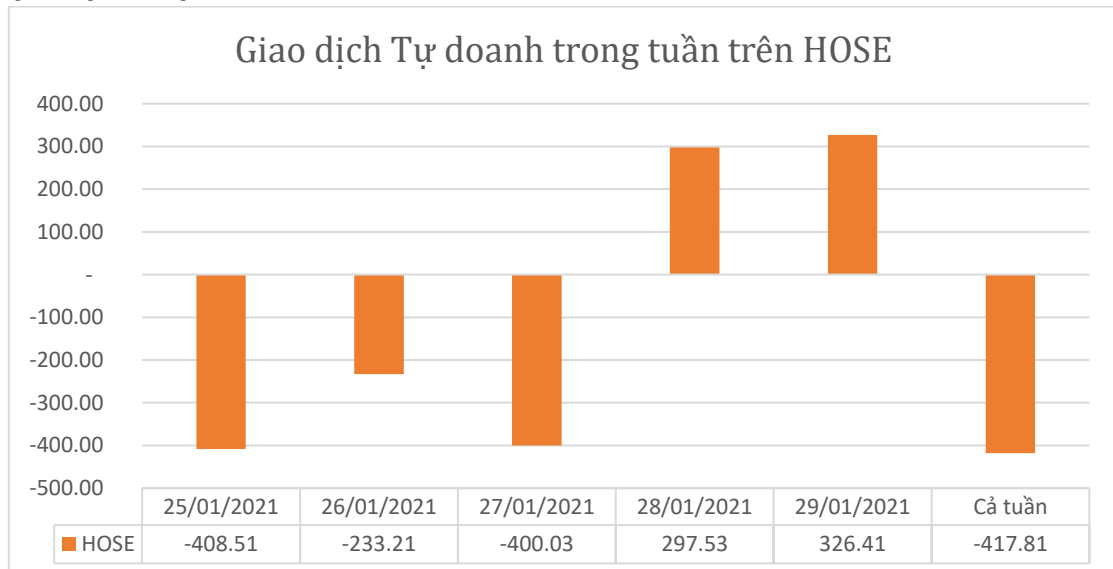
KHỐI NGOẠI

Top khối ngoại mua ròng			Top khối ngoại bán ròng		
Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)	Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)
MWG	4.32%	840.23	HPG	-10.31%	561.81
VHM	-5.84%	250.13	VNM	-5.43%	288.07
NVL	1.52%	220.43	VGC	11.22%	160.92
FUEFVND	-3.98%	216.27	GAS	-11.89%	111.73
FUESSVFL	-7.70%	212.67	FCN	-13.41%	110.62



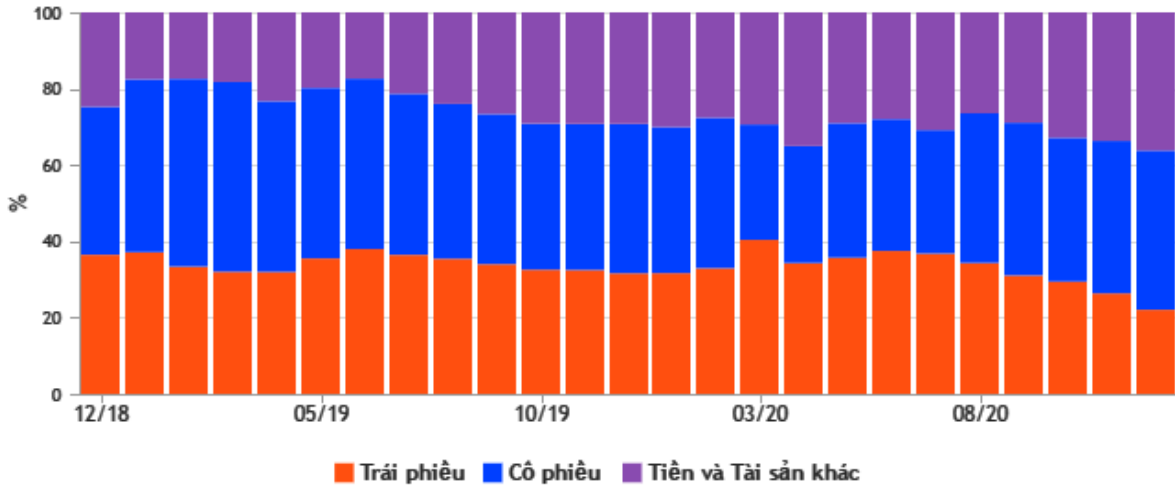


HOẠT ĐỘNG TỰ DOANH CỦA CÁC CTCK TRÊN HOSE

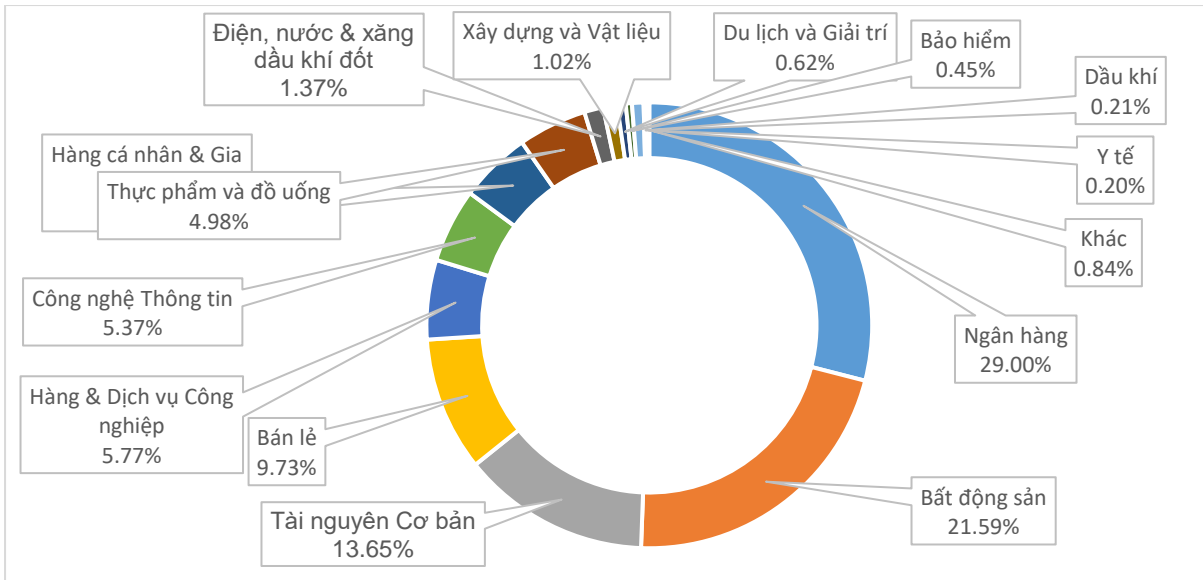


TỔ CHỨC (40 quỹ do finpro platform theo dõi)

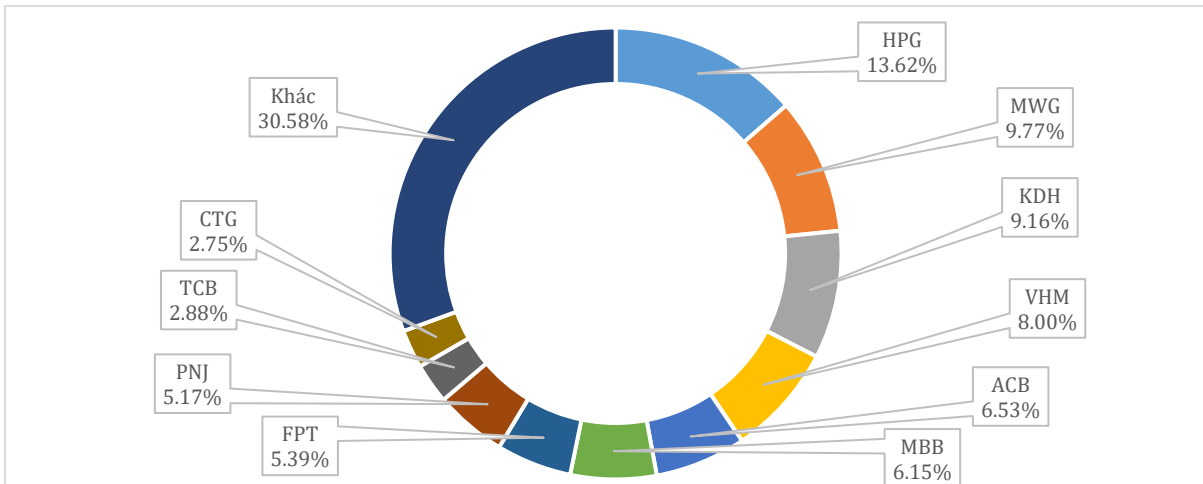
Phân bố tài sản



Phân bố các khoản đầu tư theo ngành



Các cổ phiếu được nắm giữ nhiều nhất



LỊCH SỰ KIỆN TUẦN TỚI

Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Ngày GD không hưởng quyền	Ngày đăng ký cuối cùng	Ngày thực hiện
G36	Upcom	Giao dịch 2.963.749 cổ phiếu niêm yết bổ sung	01/02/21	01/02/21	01/02/21
CRE	HSX	Niêm yết bổ sung 15.999.908 cp		01/02/21	01/02/21
EVS	HNX	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	01/02/21	02/02/21	01/02/21
KDC	HSX	Giao dịch 23.087.959 cp		26/01/21	01/02/21
ABS	HSX	Giao dịch 37.439.873 cp niêm yết bổ sung		01/02/21	01/02/21
DBT	HSX	Niêm yết bổ sung 676.302 cp		01/02/21	01/02/21
VXT	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (800đ/cp)	01/02/21	02/02/21	09/02/21
PHR	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	01/02/21	02/02/21	01/02/21
ADG	Upcom	Hủy ĐKGD cổ phiếu	01/02/21	01/02/21	01/02/21
TDP	HSX	Giao dịch 5.759.838 cp niêm yết bổ sung		19/02/21	01/02/21
SGT	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2020	02/02/21	03/02/21	02/02/21
		Ngày giao dịch đầu tiên 12.900.000 cp		23/12/20	02/02/21
MBS	HNX	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	02/02/21	03/02/21	02/02/21
VGR	Upcom	Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021	02/02/21	03/02/21	02/02/21
TVS	HSX	ĐHĐCĐ bất thường năm 2021	02/02/21	03/02/21	02/02/21
HRC	HSX	ĐHCĐ thường niên năm 2021	02/02/21	03/02/21	02/02/21
TCH	HSX	ĐHCĐ bất thường năm tài chính 2020	02/02/21	03/02/21	03/03/21
PAN	HSX	Tạm ứng cổ tức năm 2020 (500 đ/cp)	03/02/21	04/02/21	19/02/21
IJC	HSX	Giao dịch 80.000.000 cp niêm yết bổ sung		27/01/21	03/02/21
NVL	HSX	Giao dịch 189.775 cp niêm yết bổ sung		28/01/21	03/02/21
BMP	HSX	Tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2020 (2.000 đ/cp)	04/02/21	05/02/21	25/02/21
THS	HNX	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	04/02/21	05/02/21	04/02/21
NT2	HSX	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2020 (1.000 đ/cp)	05/02/21	08/02/21	15/03/21
NVL	HSX	Niêm yết bổ sung 379.550 cp		05/02/21	05/02/21
DHM	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	05/02/21	08/02/21	05/02/21
AAA	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2021			05/02/21
CDC	HSX	Giao dịch 6.282.310 cp niêm yết bổ sung		28/01/21	05/02/21
GTA	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	05/02/21	08/02/21	05/02/21

XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

 Chỉ số tham chiếu: **VN - Index.**

 Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Khuyến nghị	Định nghĩa
Mua	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Tích lũy	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
Giảm tỷ trọng	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
Bán	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

XẾP HẠNG NGÀNH

 Chỉ số tham chiếu: **VN - Index**

 Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Xếp loại	Định nghĩa
Khả quan	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
Kém khả quan	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của người viết về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. IVS Securities không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu tổng thể của công ty, bao gồm doanh thu từ/trong số các đơn vị kinh doanh khác. IVS và cán bộ, giám đốc, nhân viên có thể có mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong tài liệu này (hoặc trong bất kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Báo cáo này đã được chuẩn bị trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. IVS không tuyên bố hay bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư tổ chức và khách hàng cá nhân của IVS tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng cho quốc gia nơi báo cáo này được phân phối không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện ủy quyền của IVS. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.

IVS RESEARCH & INVESTMENT STRATEGY				
Thành viên	Vị trí	Phụ trách	Email	Ext.
Võ Thế Vinh	Trưởng phòng	Phân tích & Chiến lược Đầu tư	vinhvt@ivs.com.vn	704
Đỗ Trung Nguyên	Phó phòng	Chiến lược đầu tư	nguyendt@ivs.com.vn	703
Trần Thị Hồng Nhung	Chuyên viên Phân tích Doanh nghiệp	Ngành Ngân hàng	nhungtth@ivs.com.vn	706
Đình Quang Đạt	Chuyên viên Cao cấp Phân tích Doanh nghiệp	Ngành Tiêu dùng	datdq@ivs.com.vn	
Phí Công Linh	Chuyên viên Cao cấp Phân tích Doanh nghiệp	Ngành Bất Động sản	linhpc@ivs.com.vn	

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ VIỆT NAM	LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
 VIETNAM INVESTMENT SECURITIES COMPANY	Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073 Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999 Email: ivs@ivs.com.vn Website: www.ivs.com.vn	P9-10, Tầng 1, Chamvit Tower Điện thoại: (024) 35.730.073 Fax: (024) 35.730.088	Lầu 4, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM Điện thoại: (028) 38.239.966 Fax: (028) 38.239.696